TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2026/QĐ-TA	*Tuyên Quang, ngày 15 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - TUYÊN QUANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Ông Đoàn Ngọc Vĩnh .

2. Thư ký phiên họp: Bà Hồ Quỳnh Trang.

Ngày 15/7/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được tổ chức trực tiếp theo quyết định mở phiên họp số: 11/QĐ-TA ngày 09/7/2026 đối với:

Họ và tên: Tẩn A C1; giới tính: Nam; sinh ngày: 16/8/1970; CCCD số: 002070004240, cấp ngày: 02/5/2021; nơi cấp: Cục C2 về TTXH - Bộ C3; dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 0/12; nguyên quán: Thôn T, xã N, tỉnh Tuyên Quang; hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã N, tỉnh Tuyên Quang; chỗ ở: Thôn T, xã N, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Trồng trọt; tiền án: 02 tiền án (tại Bản án số: 06/2013/HS-ST ngày 22/01/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ"; tại Bản án số: 04/2023/HS-ST ngày 11/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang (trước sáp nhập) xử phạt 02 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"); tiền sự: Không. Con ông Tẩn A Đ, sinh năm 1949 và bà Tẩn Thị T, sinh năm 1951. Vắng mặt tại phiên họp, có đơn xin vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Lý Mạnh C - Trưởng Công an xã N, tỉnh Tuyên Quang. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Chúng Minh D – Phó Trưởng Công an xã N. Có mặt.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang:* Ông Nguyễn Mạnh Cường - Kiểm sát viên. Có mặt.

- *Đại diện UBND xã N, tỉnh Tuyên Quang:* Ông Nguyễn Văn Đ1 - Chủ tịch. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T1 – Phó Chủ tịch. Có mặt.

- *Người phiên dịch tiếng dân tộc Dao:* Ông Đặng Văn T2; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Ngày 20/6/2026, Công an xã N nhận được đơn đề nghị xác định tình trạng nghiện ma túy của ông Tẩn A C1, Công an xã N phối hợp với Trạm Y tế xã N tiến hành xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể đối với Tẩn A.

Kết quả kiểm tra, xét nghiệm nước tiểu của Tẩn A C1 là dương tính với chất ma tuý nhóm chất ma tuý MOP (Morphine).

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai ngày 20/6/2026, Tẩn A C1 thừa nhận bản thân sử dụng ma túy từ năm 2022, loại ma túy thường sử dụng là H. Lần gần đây nhất Cháy sử dụng ma túy vào ngày 19/6/2026 ở Cao Bằng, tần suất sử dụng ma túy vài ngày một lần, bằng hình thức hít để đưa ma tuý vào cơ thể.

Ngày 20/6/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã N ban hành Quyết định số: 554/QĐ-UBND, áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý đối với Tẩn A.

Ngày 25/6/2026 tại phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số: 03/PKQ-TYT của Trạm Y tế xã N, tỉnh Tuyên Quang xác định Tẩn A nghiện ma túy (H).

Cùng ngày Công an xã N đã giải thích, tư vấn cho Tẩn A C1 đăng ký cai nghiện tự nguyện, tuy nhiên Cháy không đăng ký cai nghiện tự nguyện vì gia đình có hoàn cảnh khó khăn, Cháy xin đi cai nghiện bắt buộc. Sau đó Công an xã N đã tiến hành lập biên bản vi phạm số: 09/BB-VPHC thể hiện Tẩn A có hành vi vi phạm không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện.

Ngày 30/6/2026 Công an xã N xác minh hành vi sử dụng ma túy của Tẩn A C1 không thuộc trường hợp truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo Điều 256a Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Ngày 30/6/2026 Công an xã N ban hành Thông báo số: 05/TB-CAX thông báo cho Tẩn A C1 về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Tại biên bản về việc đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 30/6/2026 của Công an xã N đối với Tẩn A, C1 đã được đọc, ghi chép hồ sơ và không có ý kiến bổ sung, chấp hành theo yêu cầu của Công an xã.

Tại Quyết định số: 573/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 của Ủy ban nhân dân xã N đã quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với Tẩn A C1 kể từ ngày 30/6/2026.

Cùng ngày Công an xã N ra Quyết định số: 04/QĐ-CAX về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và giao Tẩn A C1 cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang quản lý trong thời gian lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 06/7/2026 Công an xã N, tỉnh Tuyên Quang ra văn bản đề nghị số: 277/ĐN-CNBB, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tẩn A.

Tại phiên họp, đại diện cơ quan đề nghị đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tẩn A C1 tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang với thời hạn là 24 tháng.

Tẩn A C1 vắng mặt tại phiên họp, tại đơn xin vắng mặt Tẩn A không có ý kiến gì về việc đi cai nghiện ma túy bắt buộc.

Ý kiến của đại diện Ủy ban nhân dân xã N, tỉnh Tuyên Quang nhất trí theo đề nghị của Công an xã N, tỉnh Tuyên Quang.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang: Quá trình thụ lý hồ sơ và tại phiên họp hôm nay:

Về thủ tục: Quá trình thụ lý, giải quyết hồ sơ và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang, Thẩm phán, Thư ký và những người tham gia phiên họp đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Hồ sơ lập đúng đối tượng theo trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định của Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021; điểm d khoản 2 Điều 6; Điều 95; Điều 96; Điều 103; Điều 104; Điều 105; Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025; các Điều 40, Điều 41 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; khoản 14 Điều 20 Nghị định số: 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi Điều 42 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang áp dụng Điều 29, Điều 35, Điều 37, Điều 38 Luật Phòng chống ma túy năm 2025; khoản 2 Điều 9; Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020, năm 2025; Điều 106, Điều 107 Nghị định số: 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

Qua xem xét hồ sơ, thủ tục nhận thấy việc đưa Tẩn A C1 vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết nên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, tỉnh Tuyên Quang đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 8 - tỉnh Tuyên Quang, chấp nhận đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện số 2, tỉnh Tuyên Quang đối với Tẩn A của Công an xã N, với thời hạn là 24 tháng (tính từ ngày 30/6/2026).

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu toàn bộ hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tẩn A C1, xét thấy:

[1] Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 3 Điều 1 Pháp lệnh số: 02/2026/UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Q (hợp nhất tại Điều 3 văn bản hợp nhất số: 119/VBHN-VPQH ngày 25/6/2026) và Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy số: 120/2025/QH15 thì việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Tẩn A C1 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8 - Tuyên Quang.

[2] Tại phiên họp, Tẩn A vắng mặt, có yêu cầu xem xét vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của UBTVQH quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (hợp nhất tại khoản 2 Điều 20 văn bản hợp nhất số: 119/VBHN-VPQH ngày 25/6/2026) Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Về tính hợp pháp của hồ sơ: Hồ sơ được lập đầy đủ, đúng thẩm quyền, đúng trình tự theo quy định tại khoản 3, khoản 7, khoản 9, khoản 14, khoản 17, khoản 18 Điều 1 Pháp lệnh số: 02/2026/UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; khoản 2 Điều 20, Điều 23 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (hợp nhất tại Điều 3, Điều 8, Điều 12, Điều 17, Điều 20, Điều 21, Điều 23 văn bản hợp nhất số: 119/VBHN-VPQH ngày 25/6/2026); Điều 95; Điều 96; Điều 103; Điều 104, Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025; Điều 31, Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy số: 120/2025/QH15; Điều 27, Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy số: 73/2021/QH14; Điều 40, Điều 41 của Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 14 Điều 20 Nghị định số: 184/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 sửa đổi Điều 42 Nghị định số: 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C3 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Xét về tính chất, mức độ, tình trạng nghiện ma túy của Tẩn A C1: Cháy là đối tượng nghiện ma túy đã được Trạm Y tế xã N xác nhận nghiện ma túy (loại Heroin). Việc Cháy nghiện ma túy sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân, hạn chế khả năng lao động, giảm sút về kinh tế gia đình, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự địa phương trong lĩnh vực quản lý hành chính. Xét thấy Tẩn A C1 đã nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không đủ khả năng để tự cai nghiện tại gia đình và cộng đồng, không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện và có nguyện vọng được đi cai nghiện bắt buộc do vậy Tẩn A là đối tượng thuộc trường hợp bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma

túy số: 73/2021/QH14; điểm a khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống ma túy số: 120/2025/QH15; khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025. Với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm, nhân thân của Tẩn A, xét thấy việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian nhất định là cần thiết, đồng thời tạo điều kiện cho Tẩn A C1 cai nghiện hiệu quả, trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Tình tiết tăng nặng: Không.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Người bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi, bổ sung năm 2020, năm 2025.

[7] Xét thấy đề nghị của Công an xã N, ý kiến của đại diện UBND xã N, tỉnh Tuyên Quang và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8, Tuyên Quang tại phiên họp là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 9, Điều 95 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020, năm 2025; Điều 31, Điều 35, Điều 37, Điều 38, khoản 3 Điều 54 Luật Phòng, chống ma túy số: 120/2025/QH15; khoản 3, khoản 7, khoản 9, khoản 14, khoản 17, khoản 18, khoản 24 Điều 1 Pháp lệnh số: 02/2026/ UBTVQH16 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; khoản 2 Điều 20, Điều 21, Điều 24, Điều 30, Điều 31 Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (hợp nhất tại Điều 3, Điều 8, Điều 12, Điều 17, khoản 2 Điều 20, Điều 21, Điều 23, Điều 30, Điều 31, Điều 32 văn bản hợp nhất số: 119/VBHN-VPQH ngày 25/6/2026); Điều 6, Điều 7, Điều 8 Thông tư liên tịch số: 03/2025/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC ngày 01/3/2025 của Bộ C3 - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Tòa án nhân dân tối cao; Điều 106, Điều 107 Nghị định số: 163/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang, địa chỉ: Thôn N, xã L, tỉnh Tuyên Quang đối với Tẩn A, sinh ngày: 16/8/1970; nơi cư trú: Thôn T, xã N, tỉnh Tuyên Quang *(hiện Tẩn A C1 đang được quản lý tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang theo Quyết định số: 04/QĐ-CAX ngày 30/6/2026 của Công an xã N, tỉnh Tuyên Quang)*.

2. Thời hạn chấp hành tại Cơ sở Cai nghiện ma túy số 2, tỉnh Tuyên Quang là 24 *(hai mươi bốn)* tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Tẩn A C1 vắng mặt tại phiên họp có quyền khiếu nại Quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định của Tòa án trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị quyết định của Tòa án, thực hiện theo quy định tại Điều 33 của Pháp lệnh số: 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân (hợp nhất tại Điều 33 văn bản hợp nhất số: 119/VBHN-VPQH ngày 25/6/2026).

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã N, tỉnh Tuyên Quang./.

Nơi nhận:
- Giám đốc Công an tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND KV8, tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã N, tỉnh Tuyên Quang;
- Công an xã N, tỉnh Tuyên Quang;
- Người bị đề nghị;
- CSCNMT số 2, tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Ngọc Vĩnh